

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42/2006/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về một số cơ chế tài chính ngân sách ưu đãi
đối với thành phố Cần Thơ**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành một số cơ chế tài chính ngân sách ưu đãi đối với thành phố Cần Thơ như sau:

1. Về hỗ trợ từ ngân sách nhà nước:

a) Để hỗ trợ thành phố Cần Thơ thực hiện các dự án quan trọng có ý nghĩa đối với thành phố và các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long, căn cứ tổng mức dự toán ngân sách được duyệt, tiến độ thực hiện các dự án, khả năng bố trí của ngân sách thành phố, khả năng cân đối ngân sách trung ương, trong giai đoạn từ năm 2006 đến năm 2010, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ đề trình Quốc hội bố trí từ ngân sách trung ương thông qua các Bộ, cơ quan Trung

ương hoặc hỗ trợ một phần theo mục tiêu cho ngân sách thành phố để triển khai, thực hiện các dự án quan trọng, cụ thể như sau:

- Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng sân bay Trà Nóc thành sân bay quốc tế;
- Đầu tư dự án nối quốc lộ 91 với tuyến Nam sông Hậu;
- Dự án tuyến quốc lộ 1A vòng cung - nối với quốc lộ 80;
- Tuyến lộ Cần Thơ - Xà No - Vị Thanh;
- Nâng cấp, mở rộng quốc lộ 91;
- Dự án bờ kè sông Hậu và sông Cần Thơ (đoạn qua nội đô);
- Xây dựng Trung tâm văn hóa thành phố Cần Thơ;
- Xây dựng Trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia;
- Xây dựng Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ;
- Xây dựng Trường Đại học Y khoa Cần Thơ;
- Bờ kè cồn Cái Khế;
- Dự án đê bao Cù Lao Tân Lộc;
- Dự án đường và cầu qua Cồn Khương;
- Các dự án: nâng cấp Trường Đại học Cần Thơ thành trường đại học trọng điểm quốc gia theo hướng phát triển đa ngành; thành lập Phân Viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và Phân Viện Học viện Hành chính Quốc gia tại Cần Thơ; nâng cấp các cơ sở nghiên cứu hiện có và xây dựng mới một số cơ sở nghiên cứu, chuyển giao về: kinh tế, công nghệ sinh học, các ngành công nghệ cao (cơ khí, hóa chất, công nghệ thông tin, nông nghiệp) để phục vụ yêu cầu phát triển vùng; xây dựng các trung tâm y tế và bệnh viện chuyên sâu về ung bướu, phụ sản, tim mạch... phục vụ cho vùng đồng bằng sông Cửu Long.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc bố trí vốn đầu tư các chương trình, dự án quan trọng, then chốt từ nguồn trái phiếu Chính phủ, gồm:

- Tuyến đường Mậu Thân - Sân bay Trà Nóc;
- Tuyến đường Bốn Tổng - Một Ngàn;
- Nâng cấp, mở rộng Cảng Cái Cui.

c) Hàng năm, trong trường hợp có số tăng thu ngân sách trung ương so với dự toán được giao từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách thành phố theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, ngân sách thành phố Cần Thơ được thưởng 30% của số tăng thu này, nhưng không vượt quá số tăng thu so với mức thực hiện năm trước.

d) Đối với số tăng thu so với dự toán của ngân sách trung ương hàng năm, căn cứ kết quả thu nộp ngân sách, Bộ Tài chính thống nhất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ưu tiên bổ sung có mục tiêu cho ngân sách thành phố theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Số thường vượt thu ngân sách và số bổ sung có mục tiêu hàng năm quy định tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều này, thành phố sử dụng cho đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng, bố trí vốn đối ứng cho các dự án ODA, chi trả nợ các khoản vay của ngân sách thành phố, thực hiện các nhiệm vụ quan trọng nhằm phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội của thành phố và thưởng cho ngân sách cấp dưới. Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức vốn cụ thể cho từng mục tiêu, nhiệm vụ và thưởng cho ngân sách cấp dưới.

2. Về chính sách huy động các nguồn tài chính cho đầu tư phát triển:

a) Thành phố Cần Thơ được tổ chức huy động vốn đầu tư trong nước thông qua hình thức phát hành trái phiếu chính quyền địa phương và các hình thức huy động khác theo quy định của pháp luật. Ngân sách thành phố có trách nhiệm tổ chức nguồn để thanh toán các khoản nợ và chi phí liên quan theo quy định.

b) Thành phố Cần Thơ được huy động vốn vay ngoài nước để thực hiện những dự án, công trình quan trọng thuộc nhiệm vụ của ngân sách thành phố theo nguyên tắc: trên cơ sở các dự án đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua và ý kiến bằng văn bản của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định theo cơ chế Chính phủ vay về cho thành phố vay lại để thực hiện các dự án, công trình theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố. Thành phố chịu trách nhiệm bố trí từ ngân sách địa phương để hoàn trả theo quy định của pháp luật.

Tổng mức dư nợ các nguồn vốn huy động cho các dự án, công trình thuộc nhiệm vụ của ngân sách thành phố quy định tại các điểm a, b nêu trên không được vượt quá 30% tổng mức vốn đầu tư xây dựng cơ bản của ngân sách thành phố theo dự

toán được Hội đồng nhân dân thành phố quyết định hàng năm (không bao gồm nguồn vốn huy động đầu tư các dự án theo quy định của pháp luật, nguồn vốn đầu tư các dự án từ nguồn bổ sung có mục tiêu không ổn định từ ngân sách trung ương cho ngân sách thành phố).

c) Thành phố Cần Thơ được thực hiện cơ chế hỗ trợ một phần lãi suất cho các tổ chức khi các tổ chức vay vốn để đầu tư vào các dự án quan trọng có khả năng thu hồi vốn (đầu tư khu công nghiệp, các dịch vụ môi trường, vệ sinh công cộng, thoát nước...) trong phạm vi và khả năng của ngân sách thành phố và theo quy định của pháp luật.

d) Ưu tiên bố trí cho thành phố Cần Thơ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) phần ngân sách vay về cấp cho các dự án không có khả năng thu hồi vốn, để đầu tư các dự án kết cấu hạ tầng quan trọng thuộc nhiệm vụ của ngân sách thành phố. Việc bố trí vốn đối ứng trong nước cho các dự án này do ngân sách thành phố bảo đảm.

đ) Về huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn thu tiền sử dụng đất cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Cần Thơ: trên cơ sở quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thành phố được ứng ngân sách địa phương và các nguồn huy động khác theo chế độ quy định để đầu tư các dự án giải phóng mặt bằng, đền bù di dân tái định cư, đầu tư các dự án nhà ở phục vụ tái định cư, đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật để tạo quỹ đất, trên cơ sở đó, thực hiện bán đấu giá quyền sử dụng đất theo chế độ quy định, tạo nguồn vốn cho đầu tư phát triển và hoàn trả vốn đã ứng trước và các nguồn vốn đã huy động.

3. Về tiếp nhận viện trợ:

Thành phố Cần Thơ được tiếp nhận các khoản viện trợ không hoàn lại của nước ngoài không phụ thuộc vào quy mô khoản viện trợ, trừ các khoản viện trợ liên quan đến thể chế, chính sách, pháp luật, cải cách hành chính, văn hóa thông tin theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 64/2001/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý và sử dụng các khoản viện trợ phi chính phủ.

Điều 2. Đối với dự toán ngân sách năm 2007 (năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách tiếp theo), giao Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ xây dựng dự toán ngân sách cho thành phố bảo đảm nguyên tắc: dự toán chi đầu tư phát triển của thành phố Cần Thơ tương ứng với mức đầu tư phát triển của thành phố Hải Phòng hoặc Đà Nẵng; dự toán chi thường xuyên tính

theo định mức chung báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 3. Ngoài các quy định của Quyết định này, những nội dung khác về chế độ tài chính, ngân sách nhà nước đối với thành phố Cần Thơ vẫn thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành và Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện, hướng dẫn các nội dung quy định tại Quyết định này, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 5. Các Bộ trưởng: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Phan Văn Khải